TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 130 /2019/HS-ST
Ngày: 26/8/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Thành Hưng

Ông: Nguyễn Đức Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim H là Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 132/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Văn G , sinh ngày 26 tháng 6 năm 1994 tại: Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Thôn T, xã X, huyện T, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 15, ngõ 196/4, tổ 23, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn A và bà: Lương Thị B ; Vợ: Nguyễn Thị C, có 02 con , lớn sinh năm 2011, bé sinh năm 2019; Tiền án: Bản án số 295/2012/HSST ngày 26/4/2012 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội, xử phạt 06 năm tù, về tội *"Cướp tài sản"* và 18 tháng tù, về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 07 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/11/2017; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặm tạm giữ, tạm giam theo Quyết định số: 182 ngày 14/3/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông. Hiện bị cáo đang tạm giam tại trại giam số 2, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án**:

Ông Dương Văn A, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số 15, ngõ 196/4, tổ 23, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 14/3/2019, Dương Văn G- Sinh năm (SN): 1994, HKTT: Thôn T, xã X, huyện T, thành phố Hà Nội, hiện ở: Số 15, ngõ 196/4, tổ 23, phường V, quận H, thành phố Hà Nội đang ngồi uống nước tại một quán ở phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội nhận được điện thoại từ số 09779956122 của bạn quen biết ngoài xã hội tên ***"Hạnh"***, qua điện thoại Hạnh nói: "*Bạn lấy hộ tôi hộp 10 giá năm triệu đồng, có mang lên đê ở Thạch Thất gọi điện Hạnh ra lấy và trả tiền sau*". G hiểu ý Hạnh hỏi mua ma túy đá nên đồng ý và nói khi nào có G sẽ mang lên Thạch Thất cho Hạnh. Sau G đi bộ vào đầu ngõ 54, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội thì gặp một người biết tên là ***"Xốm"*** vì trước đó có lần G mua ma túy của Xốm để sử dụng, G nói: *"Anh để cho em 5 triệu tiền đồ em bán cho khách, xong em trả tiền anh luôn"*, Xốm đồng ý và đưa cho G 01 túi nilông ma túy đá, G cầm rồi cất giấu ở phía sau bên trong quần lót đang mặc của mình và điện thoại nhờ bạn là Đặng Anh T- SN: 1993; trú tại: Số 19, ngõ 13, tổ 34, phường P, quận D, Hà Nội qua nhà G lấy xe máy đi đến đường Bùi Xương Trạch đón G. Khi T đến nhà G thì gặp mẹ G, T bảo: *"G nhờ cháu sang lấy xe máy đi đón G"*, mẹ G đồng ý và đưa chiếc xe máy Wave BKS: 29H2-041.12 cho T đi. Đến nơi, G bảo T điều khiển xe chở G về quê vợ của G ở Thạch Thất, Hà Nội chơi, T đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến đoạn ngã tư Tố Hữu-Vạn Phúc, địa phận: tổ dân phố Bạch Đằng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông thì bị Công an phường Vạn Phúc phối hợp với tổ công tác Y13-141 Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ, phát hiện nghi vấn và tiến hành dừng để kiểm tra. Qua kiểm tra đã phát hiện thu giữ bên trong quần lót phía sau Dương Văn G đang mặc 01 túi nilông, kích thước: (4x6)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Văn G, niêm phong vật chứng, thu giữ 02 điện thoại di động (01 nhãn hiệu Samsung màu đỏ, số imei 1: 352812105273793, imei 2: 352813105273791, sim 1: 0978801503, sim 2: 0977.570.697 của G; 01 nhãn hiệu Iphone 5, số imei: 013425002485435, số sim: 0922.378.127 của Đặng Anh T), đồng thời tạm giữ chiếc xe máy trên đưa về trụ sở (bút lục 27 đến 31). Sau bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an quận Hà

Đông điều tra xử lý.

Ngày 14/3/2019, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định gói niêm phong thu giữ của Dương Văn G nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 1664/KLGĐ-PC09 ngày 20/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội (bút lục 37), kết luận:

"Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 9,617 gam"./.

Trước Cơ quan điều tra, Dương Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với người tên Hạnh, Dương Văn G khai là người liên hệ với G để mua ma túy qua số điện thoại 0979.956.122. Kết quả thu giữ list điện thoại số thuê bao này xác định của Nguyễn Văn Hạnh, sinh năm 1989; HKTT: Yên Lỗ, xã Cẩm Yên, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra Hạnh khai có quen biết G, ngày 14/3/2019 có điện thoại cho G nhưng không có việc hỏi mua ma túy. Ngoài lời khai của G không có tài liệu nào chứng minh nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với Đặng Anh T là người điều khiển xe máy BKS: 29H2-04112 chở Dương Văn G đi và bị bắt giữ. Quá trình điều tra bản thân T không biết được G có cất giấu ma túy trong người đem bán nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra không xử lý và ra quyết định trả lại cho T 01 điện thoại bị thu giữ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 29H2-04112, số khung RLHJA3917KY019325, số máy JA39E0875339 thu giữ của Dương Văn G ngày 14/03/2019. Kết quả điều tra làm rõ chủ sở hữu là ông Dương Văn A, sinh năm 1958, địa chỉ: Số 15, ngõ 196/4, tổ 23, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai là bố đẻ của G. Ngày 14/3/2019, bà Lương Thị H (vợ ông A) đưa xe cho T (bạn của G) đi đón G, sau đó G sử dụng xe vào việc phạm tội thì vợ chồng ông không được biết, xe có đủ giấy tờ hợp lệ. Ngày 08/7/2019, Cơ quan điều tra đã xử lý trả xe cho ông A là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại di động (01 nhãn hiệu Samsung màu đỏ, số imei 1: 352812105273793, imei 2: 352813105273791, sim 1: 0978801503, sim 2: 0977.570.697 của G đã sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu, xung quỹ Nhà Nước.

Tại bản cáo trạng số 130/CT-VKS-HĐ ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố bị cáo Dương Văn G về tội Mua bán trái phép

chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 .

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn G từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2019.

Về hình phạt bổ sung:

- Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì nguyên vẹn niêm phong dán kín, các mép dán có chữ ký của Dương Văn G, cán bộ công an phường Vạn Phúc - Dương Quốc Anh và giám định viên Lê Khắc Nam.

Tich thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ Imel 1: 352812105273793; Imel 2: 52812105273791, số sim1: 0978.880.1503; sim 2: 0977.570.697.

Bị cáo Dương Văn G không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Dương Văn A không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Văn G không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 14/3/2019, tại đường Tố Hữu, địa phận : Tổ dân phố Bạch Đằng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Dương Văn G có hành vi mua, cất giấu trong người đem bán trái phép cho người bạn tên Hạnh ở Thạch Thất, Hà Nội 01 túi ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 9,617 gam với giá 5.500.000 đồng, chưa giao được và chưa nhận tiền thì bị Công an phường Vạn Phúc phối hợp với tổ công tác Y13-141 Công an thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo Dương Văn G đã đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy „ được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm hủy hoại sức khỏe con người, làm sói mòn đạo đức xã hội và còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa được xóa án tích của Bản án số 295/2012/HSST ngày 26/4/2012 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của bộ luật hình sự năm 2015.

[5].Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Văn G đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo đủ điều kiện hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã có 01 tiền án theo Bản án số 295/2012/HSST ngày 26/4/2012 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội, xử phạt 06 năm tù, về tội *"Cướp tài sản"* và 18 tháng tù, về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 07 năm 06 tháng tù.

[7].Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của

bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo Dương Văn G là người đã trưởng thành, có sức khỏe, biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật. Bản thân bị cáo là người đã được pháp luật giáo dục, nhưng không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo cũng như đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập do vậy không cần thiết phái áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì nguyên vẹn niêm phong dán kín, các mép dán có chữ ký của Dương Văn G, cán bộ công an phường Vạn Phúc - Dương Quốc Anh và giám định viên Lê Khắc Nam.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ Imel 1: 352812105273793; Imel 2: 52812105273791, số sim1: 0978.880.1503; sim 2: 0977.570.697 thu giữ của bị cáo G đây là điện thoại bị cáo sử dụng vào mục đích liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ: Điểm i khoản 2 Điều 251 ; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Dương Văn G **08 (tám) năm tù** . Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì nguyên vẹn niêm phong dán kín, các mép dán có chữ ký của Dương Văn G, cán bộ công an phường Vạn Phúc - Dương Quốc Anh và giám định viên Lê Khắc Nam.

Tich thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đỏ Imel 1: 352812105273793; Imel 2: 52812105273791, số sim1: 0978.880.1503; sim 2: 0977.570.697.

(Tất cả các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/8/2019).

3. <u>Về án phí</u>:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. <u>Về quyền kháng cáo</u>:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận:</u>
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Thủy